TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày: 28/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy và bà Phạm Thị Ngọc.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phạm Văn Hùng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Minh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2021, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 18/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-HS ngày 17/12/2021, đối với bị cáo:

Bùi Đức H, sinh năm 1995 tại huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn CL, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Đức T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1976; Có vợ là Đặng Thị L, sinh năm 1996 và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Bản án số 30/2015/HSST ngày 25/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt H 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. H đã chấp hành xong bản án (Không có án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2021 đến ngày 11/10/2021, tạm giam từ ngày 11/10/2021 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Đức H là người sử dụng ma túy, loại ma túy đá. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 08/10/2021, H đi bộ từ nhà ở thôn CL, xã GK, huyện GL ra khu vực chợ CL, sau đó đi nhờ xe máy của một người không quen biết đến khu vực chợ HĐ thuộc thành phố HD, tỉnh Hải Dương, mục đích tìm mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến nơi, H gặp một người phụ nữ không quen biết khoảng 35 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, trông có biểu hiện giống người nghiện ma túy. H hỏi người này "Có ma túy bán không?". Người phụ nữ trả lời "Có, mua bao nhiêu?", H nói "Bán cho em 300.000 đồng ma túy đá" và đưa cho người này số tiền 300.000 đồng. Người phụ nữ cầm tiền

rồi đưa cho H 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. Người phụ nữ sau khi bán ma túy cho H thì bỏ đi ngay. H cầm gói ma túy đá vừa mua được đi về. H đi nhờ xe máy của một người không quen biết đến khu vực ngã tư vòng xuyến vào thị trấn GL thì xuống xe đi bộ. Khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, khi H đang đi ở đường thôn LX, xã GT, huyện GL thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã GT, huyện GL phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải H đang cầm 01 túi nilon nhỏ màu trắng, kích thước 02 x 2,2cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng *(Niêm phong ký hiệu M)*. H khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng. Quá trình bắt giữ có anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984; trú tại thôn PT, xã GT, huyện GL, tỉnh Hải Dương là người làm chứng.

Tại Kết luận giám định số 577/KLGĐ-PC09 ngày 09/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận:

Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Bùi Đức H, gửi đến giám định khối lượng là: 0,233g (*Không phẩy hai trăm ba mươi ba gam*) là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 17/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự (BLHS); điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2021; Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M được hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định nội dung bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và một số tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 07 giờ 00 phút ngày 08/10/2021, tại thôn LX, xã GT, huyện GL, tỉnh Hải Dương, Bùi Đức H có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 01 túi Methamphetamine có khối lượng là 0,233 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. H cất giấu Methamphetamine mục đích để sử dụng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện để có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, tổng khối lượng chất ma túy bị cáo cất giấu là 0,233g, loại Methamphetamine. Dó đó, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy nói chung trong đó Methamphetamine nói riêng có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS mà còn là nguồn phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,204g ma túy loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M được hoàn lại sau giám định là vật không có giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Bùi Đức H khai mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực chợ HĐ, thành phố HD, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý. Do đó, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Đức H 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,204 gam loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M được hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín số 577/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 23/11/2021).

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Đức H phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Giang